TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **123**/2026/HS-ST
Ngày 30-7-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lò Thị Vinh.

2. Nguyễn Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hoà, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2026, tại Hội trường xét xử số 1, Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2026/TLST - HS ngày 20 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 và các Quyết định hoãn phiên toà số: 17/2026/HSST-QĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2026; Quyết định hoãn phiên toà số: 21/2026/HSST-QĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2026; Quyết định hoãn phiên toà số: 28/2026/HSST-QĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên toà số: 35/2026/HSST-QĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn T** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1968 tại tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Xẻ, xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn O (đã chết) và bà Quàng Thị G (đã chết); vợ Tòng Thị D, sinh năm 1971 và có 02 người con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/3/2012 bị Toà án nhân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) xử phạt 36 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tại Bản án số 97/2012/HSST ngày 05/02/2015 chấp hành xong. Ngày 15/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) xử phạt 36 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tại Bản án số 15/2017/HSST, ngày 11/4/2020 bị cáo chấp hành xong. Hiện các bản án đã được

xoá án tích; tạm giữ từ ngày 11/10/2025, tạm giam từ ngày 20/10/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quàng Văn T là người đang trong thời hạn điều trị nghiện các chất ma tuý bằng thuốc thay thế, theo quy định của Luật Phòng, chống ma tuý. Khoảng 07 giờ ngày 10/10/2025, Quàng Văn T một mình đi bộ từ nhà ở bản X, xã M, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản H, xã N, tỉnh Điện Biên thì gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông (không biết tên tuổi địa chỉ) 01 gói Heroine và 01 viên Methamphetamine với giá 100.000 đồng. Mua xong, T đi bộ về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T đi vào kho thóc dưới gầm sàn, lấy 01 viên Methamphetamine và mảnh giấy bạc của bao thuốc lá, rồi cho viên Methamphetamine lên mảnh giấy bạc dùng bật lửa ga hơ nóng phần mặt dưới mảnh giấy bạc để viên Methamphetamine tan ra va lấy 01 ống hút sữa bằng nhựa hút đến khi viên Methamphetamine tan hết. Sau khi sử dụng xong, T để dụng cụ cuối gầm giường ngủ. Đến khoảng 04 giờ ngày 11/10/2025, T lấy gói Heroine còn lại ra, xé mảnh giấy bạc của bao thuốc lá, cho hết Heroine lên mảnh giấy bạc rồi dùng bật lửa ga hơ nóng phần mặt dưới mảnh giấy bạc để H tan ra và dùng miệng hút đến khi H tan hết. Sử dụng xong, T mang các công cụ sử dụng ma tuý vứt xuống suối.

Khoảng 05 giờ ngày 11/10/2025 T đi bộ từ nhà ra đầu bản Xẻ, xã M, tỉnh Điện Biên đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến bản H, xã M, tỉnh Điện Biên rồi xuống xe đi bộ một mình vào trong bản Huổi Chanh khoảng 100m thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 60 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 07 viên Methamphetamine với giá 100.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua xong, T cho 07 viên Methamphetamine vào bầu hồ lô bằng kim loại đang đeo trên cổ, đi bộ ra khu vực đầu cầu B đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực chợ T1 xã M, tỉnh Điện Biên thì xuống xe đi bộ về nhà. Hồi 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ trên đường thuộc bản Na Khoang, xã M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đội tuyên truyền, điều tra xử lý Phòng C1 Công an tỉnh Đ phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên cổ T đang đeo 01 chiếc bầu hồ lô bằng kim loại, bên trong chứa 07 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine có tổng khối lượng 0,66 gam. Cơ quan điều tra đã thu mẫu nước tiểu của Quàng Văn T gửi giám định.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc bầu hồ lô làm bằng kim loại, có khoang rỗng bên trong, được xâu bằng dây chỉ màu vàng bên trong có chứa 07 viên nén đều màu hồng, đường kính mỗi viên khoảng 0,6 cm, một mặt mỗi viên nén có ký hiệu chữ WY nghi ma tuý tổng hợp.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma tuý; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật tài liệu còn lại hồi 12 giờ 40 phút, ngày 11/10/2025 xác định: Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn T là: 0,66 gam nghi ma tuý tổng hợp.

Tại bản kết luận giám định số: 1019/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng gửi giám định thu giữ của Quàng Văn T có khối lượng 0,66 gam là chất ma tuý: Loại Methamphatamine.

Tại bản kết luận giám định số: 1020/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Tìm thấy chất ma tuý trong mẫu nước tiểu của Quàng Văn T gửi giám định: Loại Methamphetamine; M (Morphine được tìm thấy khi sử dụng Heroine (Heroine), thuốc phiện hoặc trực tiếp sử dụng Morphine).

Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSKV2-ĐB ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên truy tố bị cáo Quàng Văn T về các tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 và tội: *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 256a Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù về tội: *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng Đ a Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, tổng hợp với phần hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Quàng Văn T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến 05 (năm) 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 11/10/2025).

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,47 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bầu hình hồ lô bằng kim loại, có dây đeo màu vàng.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Hồi 06 giờ 30 phút ngày 11/10/2025, tổ công tác Đội tuyên truyền, điều tra xử lý Phòng C1 Công an tỉnh Đ phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Đ phát hiện, bắt quả tang Quàng Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép trên người 0,66 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Quàng Văn T là người đang trong thời hạn điều trị nghiện các chất ma tuý bằng thuốc thay thế, theo quy định của Luật Phòng, chống ma tuý và Quyết định số 18: QĐ-UBND, ngày 15 tháng 7 năm 2025 của UBND xã M, tỉnh Điện biên. Ngày 10 và 11/10/2025, tại nhà của Quàng Văn T thuộc bản X, xã M, tỉnh Điện Biên, Quàng Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý loại Methamphetamine và Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Quàng Văn T đã phạm vào các tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Đ c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 và tội: *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, C, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam''.

Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của ;"

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị can là nghiêm trọng đối với tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và ít nghiêm trọng đối với tội: *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã M nói

riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Ngày 22/3/2012 bị Toà án nhân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) xử phạt 36 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tại Bản án số 97/2012/HSST ngày 05/02/2015 chấp hành xong. Ngày 15/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Nay là Toà án nhân dân Khu vực 2 - Điện Biên) xử phạt 36 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tại Bản án số 15/2017/HSST, ngày 11/4/2020 bị cáo chấp hành xong. Hiện các bản án đã được xoá án tích. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma tuý nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,47 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 bầu hồ lô làm bằng kim loại, có khoang rỗng, bên trong được xâu bằng dây chỉ màu vàng, đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ

theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Đ a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác:

- Đối với người phụ nữ, dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 10/10/2025 và người đàn ông, dân tộc Mông, khoảng 60 tuổi bị cáo khai là người đã bán ma tuý cho bị cáo vào ngày 11/10/2025 tại bản Huổi Chanh, xã N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông, dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi cho bị cáo Quàng Văn T đi nhờ đến bản H, xã N, tỉnh Điện Biên để mua ma tuý. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông, dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi cho bị can Quàng Văn T đi nhờ từ bản H, xã N, tỉnh Điện Biên về đến trung tâm xã M sau khi mua được ma tuý. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm a Khoản 1 Điều 256a; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo **Quàng Văn Thiên** phạm các tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo **Quàng Văn T 03** (ba) năm **03** (ba) tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và **02** (hai) năm tù về tội: *"Sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, tổng hợp với phần hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Quàng Văn T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **05** (năm) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 11/10/2025).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,47 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bầu hồ lô làm bằng kim loại, có khoang rỗng, bên trong được xâu bằng dây chỉ màu vàng, đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 20/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 2 - Điện Biên.

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn T.

4. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/7/2026)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 2 - Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên (PC04; PV06);
- THADS tỉnh ĐB;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Thị Tuyết Mai **Lò Thị Vinh**	**Nguyễn Thanh Giang**
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Mai **Lò Thị Vinh** **Nguyễn Thanh Giang**